

DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020

	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19001776	Nguyễn Hùng Tuấn	Anh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
2	19003317	Trần Hà Kiều	Anh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
3	19000800	Trần Nguyễn Ngọc Phu	Anh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
4	19004356	Trương Thị Hoàng	Anh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
5	19001293	Lê Minh	Ánh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
6	19000895	Phan Gia	Bảo	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
7	19001319	Nguyễn Đức	Chương	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
8	19002348	Đỗ Hoàng	Dũng	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
9	19003682	Bùi Quang	Duy	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
10	19003999	Nguyễn Lê Hồng	Hạnh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
11	19001766	Hoàng Minh	Hiếu	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
12	19001344	Nguyễn Trung	Hiếu	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
13	19004354	Trương Thị	Hoài	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
14	19001556	Lê Hoàng Minh	Hương	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
15	19002180	Trần Hoài Gia	Huy	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
16	19002346	Huỳnh Thanh	Kha	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
17	19001746	Lâm Tuấn	Kiệt	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
18	19001569	Đỗ Phụng	Linh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
19	19004393	Trương Ánh	Linh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
20	19004392	Trương Mỹ	Linh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
21	19003874	Trần Thanh	Long	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
22	19001692	Trần Gia	Nghi	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
23	19001358	Nguyễn Hồ Bảo	Ngọc	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
24	19001681	Đinh Thị	Nhi	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
25	19003694	Phạm Quỳnh	Như	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
26	19001337	Nguyễn Thị Mi	Ni	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
27	19001658	Châu Nhật	Phạm	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
28	19001763	Mỹ Đặng Đại	Phát	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
29	19002588	Đoàn Thị Ngọc	Quỳnh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
30	19000954	Đào Thị Hoa	Quỳnh	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
31	19001667	Lê Tấn	Tài	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
32	19002039	Phang Trí	Thành	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
33	19001848	Lê Huỳnh Hiếu	Thảo	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
34	19001576	Lê Thị Thanh	Thùy	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
35	19001385	Lê Nguyễn Bảo	Trâm	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
36	19002267	Nguyễn Thành	Trung	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
37	19001397	Nguyễn Thanh	Trường	19T4-KTD2	5,150,000	-	5,150,000	
38	19004373	Trịnh Tường	Vi	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
39	19001592	Đỗ Phạm Phương	Vy	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	
40	19001301	Nguyễn Thị Thảo	Vy	19T4-KTD2	5,150,000	140,000	5,290,000	